

Số: 144 /KH-UBND

Bình Phước, ngày 16 tháng 5 năm 2022

KẾ HOẠCH
Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2022

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016-2025; Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 27/5/2021 của UBND tỉnh về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2021-2025; Công văn số 4301/BNV-ĐT ngày 01/9/2021 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2022;

Thực hiện Kế hoạch số 70-KH/TU ngày 29/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ năm 2022;

Để triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hiệu quả, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2022, gồm những nội dung chủ yếu sau:

I. Các lớp năm trước chuyển qua năm 2022

1. Các lớp lý luận chính trị: Theo Kế hoạch Tỉnh ủy.

2. Các lớp đào tạo ngành Quân sự cơ sở

- Đại học hệ vừa làm vừa học: Năm 2020 (03 học viên).

- Đại học hệ chính quy: Năm 2021 (04 học viên).

- Liên thông từ Trung cấp lên Cao đẳng hệ vừa làm vừa học: Năm 2020 (13 học viên).

- Cao đẳng hệ chính quy: Năm 2021 (20 học viên).

- Liên thông từ Trung cấp lên Cao đẳng hệ vừa học, vừa làm: Năm 2021 (13 học viên).

3. Các lớp bồi dưỡng

3.1. Lớp Bồi dưỡng ngạch chuyên viên cao cấp

- Số lượng: 20 học viên.

- Thời gian học: 06 tuần (trong giờ hành chính) hoặc 17 tuần (ngoài giờ hành chính).



- Dự kiến kinh phí: khoảng 250.000.000 đồng (*hai trăm năm mươi triệu đồng chẵn*), từ nguồn chi sự nghiệp đào tạo khác ngân sách tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

- Đơn vị phối hợp: Học viện Hành chính Quốc gia.

3.2. Các lớp theo Kế hoạch 306/KH-UBND ngày 11/12/2020 của UBND tỉnh do Ban Dân tộc tỉnh chủ trì

3.2.1. Lớp bồi dưỡng kiến thức dân tộc thuộc nhóm đối tượng 3 và lớp bồi dưỡng kiến thức dân tộc thuộc nhóm đối tượng 4

- Đối tượng 3: Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc cơ quan chuyên môn cấp huyện; Trưởng, Phó ban, ngành trực thuộc Huyện ủy, Thành ủy, Thị ủy; Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy xã, phường, thị trấn; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng trường Trung học phổ thông, Trung học cơ sở, Tiểu học.

- Đối tượng 4: Công chức, viên chức trực tiếp tham mưu, theo dõi về công tác dân tộc ở các cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện; Cán bộ, công chức cấp xã và Bí thư chi bộ, Trưởng thôn.

- Số lượng: 300 người/ 03 lớp thuộc nhóm đối tượng 3 và 200 người/02 lớp thuộc nhóm đối tượng 4.

- Nội dung: Chương trình bồi dưỡng kiến thức dân tộc thực hiện theo quy định tại Quyết định số 778/QĐ-UBND ngày 23/10/2019 của Ủy ban Dân tộc về chương trình bồi dưỡng kiến thức dân tộc đối với cán bộ, công chức, viên chức nhóm đối tượng 3, nhóm đối tượng 4 giai đoạn 2018-2025 theo Quyết định số 771/QĐ-TTg ngày 26/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

- Hình thức: Học tập trung 05 ngày.

- Đơn vị phối hợp: Trường Chính trị hoặc các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng được cấp có thẩm quyền công nhận.

- Kinh phí: Theo Kế hoạch 306/KH-UBND ngày 11/12/2020 của UBND tỉnh.

3.2.2. Lớp đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số thuộc nhóm đối tượng 3 và lớp đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số thuộc nhóm đối tượng 4

- Đối tượng 3: Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc cơ quan chuyên môn cấp huyện; Trưởng, Phó ban, ngành trực thuộc Huyện ủy, Thành ủy, Thị ủy; Bí thư, Phó Bí thư

Đảng ủy xã, phường, thị trấn; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng trường Trung học phổ thông, Trung học cơ sở, Tiểu học.

- Đối tượng 4: Công chức, viên chức trực tiếp tham mưu, theo dõi về công tác dân tộc ở các cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện; Cán bộ, công chức cấp xã và Bí thư chi bộ, Trưởng thôn.

- Số lượng: 50 người/01 lớp thuộc nhóm đối tượng 3 và 50 người/01 lớp thuộc nhóm đối tượng 4.

- Nội dung: Dạy tiếng dân tộc Khmer (hoặc tiếng dân tộc S'tiêng được ban hành kèm theo Quyết định số 3349/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh ban hành tài liệu bồi dưỡng tiếng dân tộc S'tiêng cho cán bộ, công chức công tác ở vùng dân tộc, miền núi tỉnh Bình Phước).

- Hình thức:

+ Đào tạo: thời gian đào tạo không quá 03 tháng/khóa (*thời gian học tập trung mỗi đợt từ 05 đến 10 ngày*).

+ Bồi dưỡng: cung cấp tài liệu để tự nghiên cứu cho nhóm đối tượng 3 và nhóm đối tượng 4 được triệu tập về tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức dân tộc hằng năm.

- Đơn vị phối hợp: Trường Chính trị hoặc các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng được cấp có thẩm quyền công nhận.

- Kinh phí: Theo Kế hoạch 306/KH-UBND ngày 11/12/2020 của UBND tỉnh.

3.3. Tiếp tục thực hiện mở các lớp bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên mầm non theo Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 20/4/2020 của UBND tỉnh do Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, gồm các lớp

3.3.1. *Lớp năm 2020 chuyển sang*: Lớp Bồi dưỡng kỹ năng quản lý nhóm, lớp học.

3.3.2. *Các lớp năm 2021 chuyển sang*: Lớp bồi dưỡng giáo viên cốt cán; lớp bồi dưỡng năng lực hỗ trợ đồng nghiệp tự học; lớp bồi dưỡng kỹ năng quản lý nhóm, lớp học; lớp bồi dưỡng kiến thức tổ chức thực hiện các hoạt động chăm sóc sức khỏe trẻ.

3.4. Các lớp do các sở, ngành chủ trì

3.4.1. *Lớp tập huấn kỹ năng giao tiếp hành chính và văn hóa công vụ cán bộ, công chức cấp sở, cấp huyện*

- Đối tượng: Cán bộ, công chức cấp tỉnh, cấp huyện (*ưu tiên cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận Văn phòng, một cửa, bộ phận tiếp công dân...*).

- Số lượng: 160 học viên/02 lớp.
- Thời gian học: 02 ngày/01 lớp.
- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.
- Đơn vị phối hợp: Trường Đại học Nội vụ Hà Nội phân hiệu tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Dự kiến kinh phí: khoảng 130.000.000 đồng (*một trăm ba mươi triệu đồng chẵn*), từ nguồn chi sự nghiệp đào tạo khác ngân sách tỉnh.

3.4.2. Lớp Bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Đối tượng: Cán bộ, công chức, viên chức thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo tại các cơ quan, đơn vị.

- Số lượng: 200 chỉ tiêu/01 lớp.

- Thời gian học: 03 ngày.

- Cơ quan chủ trì: Thanh tra tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Thanh tra Chính phủ.

- Dự kiến kinh phí: khoảng 120.000.000 đồng (*một trăm hai mươi triệu đồng chẵn*), từ nguồn chi sự nghiệp đào tạo khác ngân sách tỉnh.

3.4.3. Lớp tập huấn nghiệp vụ công tác văn thư, lưu trữ

- Đối tượng: cán bộ, công chức, viên chức làm công tác văn thư, lưu trữ.

- Số lượng: 590 chỉ tiêu/13 lớp.

- Thời gian học: 02 ngày/01 lớp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

- Đơn vị phối hợp: cơ sở đào tạo, bồi dưỡng được cấp có thẩm quyền công nhận.

- Dự kiến kinh phí: khoảng 473.416.000 đồng (*bốn trăm bảy mươi ba triệu, bốn trăm mười sáu ngàn đồng chẵn*), từ nguồn chi sự nghiệp đào tạo khác ngân sách tỉnh.

II. Các lớp đào tạo, bồi dưỡng mới năm 2022

1. Các lớp lý luận chính trị: Theo Kế hoạch Tỉnh ủy

2. Đào tạo sau Đại học

- Các chuyên ngành khác: Theo Kế hoạch Tỉnh ủy.

- Ngành Y tế: 25 chỉ tiêu.

3. Đào tạo ngành Quân sự cơ sở

- Đại học: 17 chỉ tiêu.

- Cao đẳng: 53 chỉ tiêu.

4. Các lớp bồi dưỡng

4.1. Các lớp do Sở Nội vụ chủ trì

4.1.1. Lớp Bồi dưỡng quản lý Nhà nước ngạch chuyên viên cao cấp

- Đối tượng: Công chức, viên chức đã có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương và được bổ nhiệm ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương; công chức, viên chức đã được bổ nhiệm ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương.

- Số lượng: 15 chỉ tiêu.

- Thời gian học: 06 tuần (trong giờ hành chính) hoặc 17 tuần (ngoài giờ hành chính).

- Đơn vị phối hợp: Học viện Hành chính Quốc gia.

- Dự kiến kinh phí: khoảng 187.500.000 đồng (*một trăm tám mươi bảy triệu năm trăm ngàn đồng chẵn*), từ nguồn chi sự nghiệp đào tạo khác ngân sách tỉnh, nguồn tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, các nguồn khác theo quy định và cá nhân tự túc.

4.1.2. Lớp Bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp sở và tương đương

- Đối tượng: Công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý cấp sở và tương đương; người được quy hoạch lãnh đạo, quản lý cấp sở và tương đương.

- Số lượng: 15 chỉ tiêu.

- Thời gian học: 01 tháng (trong giờ hành chính) hoặc 02 tháng (ngoài giờ hành chính).

- Đơn vị phối hợp: Học viện Hành chính Quốc gia.

- Dự kiến kinh phí: khoảng 150.000.000 đồng (*một trăm năm mươi triệu đồng chẵn*), từ nguồn chi sự nghiệp đào tạo khác ngân sách tỉnh, nguồn tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, các nguồn khác theo quy định và cá nhân tự túc.

4.1.3. Lớp Bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp huyện và tương đương

- Đối tượng: Chủ tịch và Phó Chủ tịch UBND cấp huyện; người được quy hoạch chức danh Chủ tịch và Phó Chủ tịch UBND cấp huyện.

- Số lượng: 15 chỉ tiêu.

- Thời gian học: 01 tháng (trong giờ hành chính) hoặc 02 tháng (ngoài giờ hành chính).

- Đơn vị phối hợp: Học viện Hành chính Quốc gia.



- Dự kiến kinh phí: khoảng 150.000.000 đồng (*một trăm năm mươi triệu đồng chẵn*), từ nguồn chi sự nghiệp đào tạo khác ngân sách tỉnh.

4.1.4. Lớp bồi dưỡng đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện

- Đối tượng: Đại biểu HĐND cấp huyện.
- Số lượng: 354 đại biểu/04 lớp.
- Thời gian học: 03 ngày/1 lớp.
- Đơn vị phối hợp: Trường Chính trị hoặc các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng được cấp có thẩm quyền công nhận.

- Dự kiến kinh phí: khoảng 601.800.000 đồng (*sáu trăm lẻ một triệu, tám trăm ngàn đồng chẵn*), từ nguồn chi sự nghiệp đào tạo khác ngân sách tỉnh.

4.1.5. Lớp bồi dưỡng đại biểu HĐND cấp xã

- Đối tượng: Đại biểu HĐND cấp xã.
- Số lượng: 2.761 đại biểu/28 lớp.
- Số lớp: dự kiến 100 đại biểu/lớp (do UBND cấp huyện căn cứ vào số đại biểu HĐND cấp xã để bố trí cho phù hợp).
- Thời gian học: 03 ngày/01 lớp.
- Đơn vị phối hợp: Trường Chính trị hoặc các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng được cấp có thẩm quyền công nhận.

- Dự kiến kinh phí: khoảng 4.693.700.000 đồng (*bốn tỷ, sáu trăm chín mươi ba triệu, bảy trăm ngàn đồng chẵn*), từ nguồn chi sự nghiệp đào tạo khác ngân sách tỉnh.

4.1.6. Lớp bồi dưỡng nghiệp vụ hành chính văn phòng và văn thư, lưu trữ

- Đối tượng: Công chức, viên chức, nhân viên làm công tác văn thư, lưu trữ tại các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND xã, phường, thị trấn có nhu cầu cấp chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ theo yêu cầu vị trí việc làm.

- Số lượng lớp: 70 chỉ tiêu/1 lớp.
- Nội dung:
 - + Các kỹ năng nghiệp vụ về hành chính, văn phòng;
 - + Các kỹ năng, nghiệp vụ về văn thư, lưu trữ.
- Thời gian học: 01 tháng.
- Hình thức học: Học vào các ngày thứ 7, Chủ nhật.

- Đơn vị phối hợp: Trường Chính trị hoặc các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng được cấp có thẩm quyền công nhận.

- Dự kiến kinh phí: khoảng 203.000.000 đồng (*hai trăm lẻ ba triệu đồng chẵn*), từ nguồn kinh phí hoạt động được giao của đơn vị cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia bồi dưỡng hoặc cá nhân tự túc.

4.1.7. Lớp tập huấn nghiệp vụ cải cách hành chính

- Đối tượng: cán bộ, công chức phụ trách công tác cải cách hành chính.

- Số lượng: 04 lớp.

- Thời gian học và kinh phí thực hiện: sau khi Sở Nội vụ được tỉnh bố trí kinh phí từ nguồn kinh phí Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2022.

4.2. Các lớp giao Trường Chính trị sử dụng nguồn kinh phí của Trường Chính trị đã được Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí năm 2022

4.2.1. Lớp bồi dưỡng quản lý Nhà nước ngạch Chuyên viên

- Đối tượng: Công chức các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố; viên chức lãnh đạo cấp phòng hoặc quy hoạch chức danh lãnh đạo cấp phòng thuộc đơn vị sự nghiệp công lập.

- Số lượng: 70 chỉ tiêu/01 lớp.

- Thời gian học: 08 tuần.

4.2.2. Lớp bồi dưỡng quản lý Nhà nước ngạch chuyên viên chính

- Đối tượng: Công chức các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương và có chứng chỉ hoàn thành chương trình bồi dưỡng ngạch chuyên viên hoặc tương đương; viên chức lãnh đạo cấp phòng hoặc quy hoạch chức danh lãnh đạo cấp phòng thuộc đơn vị sự nghiệp công lập đã có chứng chỉ hoàn thành chương trình bồi dưỡng ngạch chuyên viên hoặc tương đương; đối với lực lượng vũ trang giữ cấp bậc quân hàm từ Đại úy trở lên.

- Số lượng: 80 chỉ tiêu/01 lớp

- Thời gian học: 06 tuần.

4.2.3. Lớp bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo quản lý cấp phòng

- Đối tượng: Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng các sở, ban, ngành tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố hoặc quy hoạch vào chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng các sở, ban, ngành tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố.

- Số lượng: 60 chỉ tiêu/01 lớp.

- Thời gian học: 18 ngày.



4.2.4. Lớp bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp xã

- Đối tượng: Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp xã.

- Số lượng: 70 chỉ tiêu/01 lớp.

- Thời gian học: 10 ngày.

4.3. Tiếp tục thực hiện mở lớp theo Kế hoạch 306/KH-UBND ngày 11/12/2020 của UBND tỉnh do Ban Dân tộc tỉnh chủ trì

- Đối tượng: Công chức, viên chức trực tiếp tham mưu, theo dõi về công tác dân tộc ở các cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện; Cán bộ, công chức cấp xã và Bí thư chi bộ, Trưởng thôn.

- Số lượng: 100 chỉ tiêu/lớp.

- Nội dung: Chương trình bồi dưỡng kiến thức dân tộc thực hiện theo quy định tại Quyết định số 778/QĐ-UBND ngày 23/10/2019 của Ủy ban Dân tộc về chương trình bồi dưỡng kiến thức dân tộc đối với cán bộ, công chức, viên chức nhóm đối tượng 3, nhóm đối tượng 4 giai đoạn 2018-2025 theo Quyết định số 771/QĐ-TTg ngày 26/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

- Hình thức: Học tập trung 05 ngày.

- Đơn vị phối hợp: Trường Chính trị hoặc các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng được cấp có thẩm quyền công nhận.

- Kinh phí: Theo Kế hoạch 306/KH-UBND ngày 11/12/2020 của UBND tỉnh.

4.4. Các lớp do Sở Giáo dục – Đào tạo chủ trì, nguồn kinh phí của đơn vị sự nghiệp

4.4.1. Lớp bồi dưỡng năng lực tư vấn cho viên chức làm công tác tư vấn cho học sinh phổ thông

- Đối tượng: Cán bộ quản lý, viên chức phụ trách công tác tư vấn cho học sinh.

- Số lượng: 60 chỉ tiêu/1 lớp.

- Thời gian bồi dưỡng: 02 tháng (thứ 7 và Chủ Nhật).

- Đơn vị phối hợp: Các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng được cấp có thẩm quyền công nhận.

- Dự kiến kinh phí: khoảng 210.000.000 đồng (hai trăm mười triệu đồng chẵn).

4.4.2. Lớp bồi dưỡng cán bộ quản lý trường mầm non

- Đối tượng: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, viên chức được quy hoạch

chức danh Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng trường mầm non.

- Số lượng: 70 chỉ tiêu/01 lớp.
- Thời gian học: 02 tháng.
- Đơn vị phối hợp: Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng được phép tổ chức theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Dự kiến kinh phí: khoảng 210.00.000 đồng (*hai trăm mười triệu đồng chẵn*).

4.4.3. Lớp bồi dưỡng cán bộ quản lý trường phổ thông

- Đối tượng: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, viên chức được quy hoạch chức danh Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng trường phổ thông.
- Số lượng: 140 chỉ tiêu/02 lớp.
- Thời gian học: 02 tháng/01 lớp.
- Đơn vị phối hợp: Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng được phép tổ chức theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Dự kiến kinh phí: khoảng 420.00.000 đồng (*bốn trăm hai mươi triệu đồng chẵn*).

4.5. Tiếp tục thực hiện mở mới các lớp bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên mầm non theo Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 20/4/2020 của UBND tỉnh Bình Phước

4.6. Các lớp tập huấn do các sở, ngành chủ trì

4.6.1. Lớp tập huấn kỹ năng và phong cách ngoại giao của nhà lãnh đạo lịch thiệp dành cho cán bộ lãnh đạo

- Đối tượng: Giám đốc, Phó Giám đốc các sở, ban, ngành, đoàn thể và tương đương; Chủ tịch, Phó Chủ tịch các huyện, thị xã, thành phố; Lãnh đạo các công ty, doanh nghiệp trực thuộc Tỉnh ủy, UBND tỉnh.
- Số lượng: 80 chỉ tiêu/01 lớp.
- Thời gian: 02 ngày.
- Cơ quan chủ trì: Sở Ngoại vụ.
- Đơn vị phối hợp: Các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng được cấp có thẩm quyền công nhận.
- Dự kiến kinh phí: khoảng 102.624.000 đồng (*một trăm lẻ hai triệu, sáu trăm hai mươi bốn ngàn đồng chẵn*), từ nguồn chi sự nghiệp đào tạo khác ngân sách tỉnh.



4.6.2. Lớp bồi dưỡng nghiệp vụ lễ tân đối ngoại cho thanh niên tỉnh Bình Phước

- Đối tượng: Cán bộ, công chức, viên chức và thanh niên tỉnh Bình Phước.
- Số lượng: 150 chỉ tiêu/01 lớp.
- Thời gian: 02 ngày (dự kiến Quý III/2022).
- Cơ quan chủ trì: Sở Ngoại vụ.
- Cơ quan phối hợp: Tỉnh đoàn, Sở Giáo dục và Đào tạo, Đài Phát thanh – Truyền hình và Báo Bình Phước; UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- Dự kiến kinh phí: 121.156.000 đồng (*một trăm hai mươi một triệu, một trăm năm mươi sáu ngàn đồng chẵn*), từ nguồn chi sự nghiệp đào tạo khác ngân sách tỉnh.

4.6.3. Lớp bồi dưỡng Kỹ năng quản lý nhân sự trong trường phổ thông

- Đối tượng: Cán bộ quản lý trường phổ thông.
- Số lượng: 120 chỉ tiêu/02 lớp.
- Thời gian học: 03 ngày/01 lớp.
- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Đơn vị phối hợp: Các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng được cấp có thẩm quyền công nhận.
- Dự kiến kinh phí: khoảng 144.000.000 đồng (*một trăm bốn mươi bốn triệu đồng chẵn*), từ nguồn kinh phí của đơn vị sự nghiệp.

4.6.4. Lớp phổ biến triển khai văn bản mới và các quy định về quản lý hồ sơ, tài liệu điện tử

- Đối tượng: Công chức, viên chức phụ trách công tác văn thư, lưu trữ tại các cơ quan đơn vị trên địa bàn tỉnh.
- Số lượng: 160 chỉ tiêu/02 lớp.
- Thời gian học: 02 ngày/01 lớp.
- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.
- Đơn vị phối hợp: Trường Chính trị hoặc các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng được cấp có thẩm quyền công nhận.
- Dự kiến kinh phí: khoảng 127.864.000 đồng (*một trăm hai mươi bảy triệu, tám trăm sáu mươi bốn ngàn đồng chẵn*), từ nguồn chi sự nghiệp đào tạo khác ngân sách tỉnh.

4.6.5. Lớp bồi dưỡng kiến thức về cơ chế tự chủ tài chính đơn vị sự nghiệp công lập.

- Đối tượng: Chủ tài khoản và Kế toán các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

- Số lượng: 728 chỉ tiêu/03 lớp.

- Thời gian học: 03 ngày/01 lớp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

- Đơn vị phối hợp: cơ sở đào tạo, bồi dưỡng được cấp có thẩm quyền công nhận.

- Dự kiến kinh phí: khoảng 1.092.000.000 đồng (*một tỷ, không trăm chín mươi hai triệu đồng chẵn*).

- Nguồn kinh phí:

+ Đối với các đơn vị do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên: từ nguồn chi sự nghiệp đào tạo khác ngân sách tỉnh.

+ Đối với các đơn vị sự nghiệp có thu: Cơ quan, đơn vị cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia lớp bồi dưỡng được thanh toán các chi phí liên quan từ nguồn kinh phí hoạt động được giao của đơn vị.

4.6.6. Lớp Bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý tài chính - ngân sách, quản lý tài sản công và đầu tư xây dựng cơ bản

- Đối tượng: Chủ tài khoản và Kế toán Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn.

- Số lượng: 222 chỉ tiêu/02 lớp.

- Thời gian học: 03 ngày/01 lớp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

- Đơn vị phối hợp: cơ sở đào tạo, bồi dưỡng được cấp có thẩm quyền công nhận.

- Dự kiến kinh phí: khoảng 333.000.000 đồng (*ba trăm ba mươi ba triệu đồng chẵn*), từ nguồn chi sự nghiệp đào tạo khác ngân sách tỉnh.

* Dự kiến tổng kinh phí: khoảng **9.719.960.000 đồng** (*chín tỷ, bảy trăm mười chín triệu chín trăm sáu mươi ngàn đồng chẵn*).

IV. Thu hút nguồn nhân lực

Năm 2022, tiếp tục thực hiện thu hút theo quy định tại Nghị định số 140/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; sinh viên tốt nghiệp

đại học loại xuất sắc tại cơ sở đào tạo trong nước có uy tín, chất lượng (theo xếp hạng của Bộ Giáo dục và Đào tạo) hoặc nước ngoài (được công nhận tại Việt Nam); theo quy định tại Nghị quyết số 17/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của HĐND tỉnh quy định chính sách khuyến khích, hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng và thu hút nhân lực chất lượng cao trên địa bàn tỉnh các chuyên ngành đào tạo phù hợp danh mục ngành nghề cần thu hút của tỉnh; theo quy định tại Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND ngày 16/12/2019 của HĐND tỉnh quy định chính sách thu hút, đãi ngộ và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020-2025 và định hướng đến năm 2030 những người có trình độ bác sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp I, thạc sĩ y học, bác sĩ nội trú, bác sĩ chuyên khoa cấp II, tiến sĩ y học.

V. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ sở đào tạo triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức hành chính, viên chức các đơn vị sự nghiệp năm 2022.

- Phối hợp với Trường Chính trị tỉnh và các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng theo từng nội dung phù hợp để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng theo Kế hoạch.

- Phối hợp với Sở Tài chính và Kho bạc Nhà nước tỉnh thực hiện thủ tục cấp phát kinh phí và thanh quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

- Phối hợp với Sở Tài chính thực hiện việc đấu thầu với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng được cấp có thẩm quyền công nhận theo quy định tại Quyết định số 17/2019/QĐ - TTg ngày 08/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về một số gói thầu, nội dung mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên được áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt theo quy định tại Điều 26 Luật đấu thầu.

- Thẩm định cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo thẩm quyền.

- Trong quá trình thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nếu có nội dung cần điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn, tham mưu trình UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch này.

- Quản lý chặt chẽ công tác đào tạo, bồi dưỡng theo đúng Kế hoạch, chấn chỉnh tình trạng các cơ quan, đơn vị liên kết với các cơ sở đào tạo tổ chức các khóa bồi dưỡng như quản lý nhà nước ngạch chuyên viên, chuyên viên chính, kỹ năng, lãnh đạo cấp phòng... khi chưa có văn bản thuận chủ trương của UBND tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp Ban Tổ chức Tỉnh ủy, các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh trình Thường trực Tỉnh ủy Kế hoạch chi tiết để thực hiện việc thu hút sinh viên tốt nghiệp đại học các chuyên ngành tại tỉnh đang có nhu cầu như: Công nghệ thông tin, nông nghiệp, sinh học công nghệ cao... đạt loại

khá, giỏi trở lên, thạc sĩ, bác sĩ, các chuyên ngành theo nhu cầu cần thu hút của các đơn vị theo quy định của pháp luật.

- Tổng hợp kết quả đào tạo, bồi dưỡng năm 2022 báo cáo Hội đồng Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tỉnh, Bộ Nội vụ, UBND tỉnh theo quy định.

2. Sở Tài chính

- Bố trí kinh phí thực hiện tốt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2022 của UBND tỉnh theo nhiệm vụ được phân công.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan thanh quyết toán kinh phí các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

3. Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Tổ chức triển khai Kế hoạch này đến các cơ quan, đơn vị trực thuộc và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động trong công tác bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp cho viên chức đối với các chức danh nghề nghiệp đã được các Bộ quản lý chuyên ngành ban hành chương trình bồi dưỡng.

- Lập dự toán kinh phí đối với các lớp đào tạo, bồi dưỡng được giao chủ trì, gửi Sở Tài chính thẩm định, cấp phát theo quy định.

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và chịu trách nhiệm về các trường hợp cán bộ, công chức, viên chức được cử tham gia đào tạo nhưng không đạt kết quả theo yêu cầu để có biện pháp nhắc nhở, xử lý và bồi hoàn kinh phí theo quy định và thực hiện đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức cuối năm trên cơ sở kết quả thông báo của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng.

- Rà soát đăng ký nhu cầu thu hút nguồn nhân lực (*văn bản đăng ký nhu cầu thu hút nguồn nhân lực phải thể hiện được biên chế giao, biên chế hiện còn, vị trí việc làm, trình độ, chuyên ngành cần thu hút*).

- Các sở, ban, ngành tỉnh (khỏi Nhà nước) được giao nhiệm vụ chủ trì mở lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ theo chuyên ngành phải phối hợp với Sở Nội vụ và Trường Chính trị tỉnh hoặc các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng xây dựng Kế hoạch chi tiết tổ chức, thực hiện các lớp bồi dưỡng, tập huấn theo nhiệm vụ được giao gửi về Sở Nội vụ trước 30/6/2022.

- Phối hợp với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thực hiện các lớp bồi dưỡng theo Kế hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt và các lớp bồi dưỡng có Kế hoạch riêng đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Ngoài các lớp được giao nhiệm vụ chủ trì theo Kế hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt. Các cơ quan, đơn vị có nhu cầu mở lớp bồi dưỡng hoặc liên kết các sở đào tạo mở lớp bồi dưỡng phải có văn bản đề nghị Sở Nội vụ thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch bổ sung trước khi thực hiện mở lớp.

- Báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng năm 2022; kết quả đánh giá chất lượng bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức các lớp được giao tổ chức và nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng năm 2023 gửi về Sở Nội vụ để tổng hợp báo cáo Hội đồng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tỉnh, UBND tỉnh. Thời gian gửi báo cáo: Trước

ngày 15/11/2022.

4. Trường Chính trị tỉnh

- Căn cứ đối tượng, số lượng học viên của Kế hoạch, xây dựng Kế hoạch chi tiết tổ chức, thực hiện các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan lập dự toán kinh phí các lớp bồi dưỡng được giao tổ chức gửi Sở Tài chính thẩm định cấp phát và thanh toán theo quy định.

- Báo cáo kết quả tổ chức, triển khai các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2022; kết quả đánh giá chất lượng bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức các lớp được giao tổ chức theo quy định tại Thông tư số 10/2017/TT-BNV ngày 29/12/2017 của Bộ Trưởng Bộ Nội vụ về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) trước ngày 01/12/2022.

Trong quá trình triển khai, thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2022, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị có văn bản gửi Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (Vụ Đào tạo);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Hội đồng ĐTBĐ CBCC tỉnh;
- Ban TCTU;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Trường Chính trị tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, P.NC;
- Lưu: VT, (T01).



CHỦ TỊCH

Trần Tuệ Hiền